

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HC-ST

Ngày: 24-9-2024

V/v khiếu kiện hành vi hành chính
không giải quyết khiếu nại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hòa

2. Bà Bùi Thị Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2024/TLST-HC ngày 29 tháng 5 năm 2024 về “*Khiếu kiện hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HC ngày 27 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Như H1, sinh năm 2001; địa chỉ: B N, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P; địa chỉ: Thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2024, đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2024, biên bản đối thoại ngày 27/8/2024, các văn bản trình bày khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện ông Lê Văn H và người đại diện theo ủy quyền của ông H trình bày:

Ngày 16/10/2023 ông Lê Văn H có đơn khiếu nại hành vi xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã P gửi đến Chủ tịch UBND xã P. Đơn khiếu nại của ông H đã được UBND xã P nhận ngày 24/10/2023 nhưng người nhận đơn ghi nhầm là ngày 24/6/2023. Từ khi nhận đơn khiếu nại của ông H đến nay, ông H không nhận được bất kỳ thông tin nào của UBND xã P và Chủ tịch UBND xã P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông H. Việc Chủ tịch UBND xã P không giải quyết đơn khiếu nại của ông H là trái pháp luật, không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H theo quy định của Luật khiếu nại. Do đó, ông H yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên bố hành vi không giải quyết đơn khiếu nại (để đơn khiếu nại quá thời hạn thụ lý) của Chủ tịch UBND xã P là trái pháp luật.

- Buộc Chủ tịch UBND xã P phải giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông H theo quy định tại Luật khiếu nại năm 2011.

Từ khi ông H gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND xã P thì ông H không thực hiện việc khiếu nại lần hai đến Chủ tịch UBND thị xã Đ mà chỉ khởi kiện đến Tòa án với những yêu cầu như đã nêu trên.

Ngày 19/8/2024 Chủ tịch UBND xã P ban hành văn bản số 312/UBND hướng dẫn ông Lê Văn H gửi đơn khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền nhưng ông H không đồng ý với văn bản nêu trên và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại văn bản trình bày ý kiến số 302/UBND ngày 16/8/2024 và tại phiên tòa sơ thẩm, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P trình bày:

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P không giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Văn H là do việc khiếu nại của ông H không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã P. Hành vi xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã P chưa xâm phạm đến quyền lợi của ông H mà Quyết định 6241/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND thị xã Đ về việc thu hồi đất mới ảnh hưởng đến quyền lợi của ông H. Vì vậy hành vi xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã P không phải là đối tượng khiếu nại. Ngày 19/8/2024 Chủ tịch UBND xã P ban hành văn bản số 312/UBND hướng dẫn ông H gửi đơn khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện nay vụ việc của bà Huỳnh Thị H2 tương tự như vụ việc này đã được Chủ tịch UBND thị xã Đ giải quyết khiếu nại. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H. Nếu ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thì yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật; bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ

lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Luật tổ tụng hành chính. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

- Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H. Tuyên bố hành vi không giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch UBND xã P, thị xã Đ đối với đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông Lê Văn H là trái pháp luật. Buộc Chủ tịch UBND xã P, thị xã Đ phải giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông H theo quy định của pháp luật. Chủ tịch UBND xã P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lê Văn H khởi kiện đối với hành vi không giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P. Do đó, cần xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “*Khiếu kiện hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại*” quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật tổ tụng hành chính.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Hành vi không giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P là hành vi hành chính bị kiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 3 của Luật tổ tụng hành chính. Hành vi hành chính nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 của Luật tổ tụng hành chính.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 16/10/2023 ông Lê Văn H nộp đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P. Từ đó đến nay ông H không nhận được bất cứ thông tin gì về việc giải quyết đơn khiếu nại nêu trên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P. Căn cứ vào thời hạn thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu quy định tại các điều 27, 28 của Luật khiếu nại năm 2011 thì ngày 04/4/2024, ông Lê Văn H khởi kiện đối với hành vi không giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính.

[1.4] Ngày 19/8/2024 Chủ tịch UBND xã P ban hành văn bản số 312/UBND hướng dẫn ông Lê Văn H gửi đơn khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện không rút yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về thẩm quyền giải quyết khiếu nại:

Ngày 08/9/2023 UBND xã P ban hành văn bản số 367/UBND, trong đó chứa đựng nội dung xác nhận về nguồn đất ông Lê Văn H đang sử dụng. Ngày 16/10/2023 ông Lê Văn H có đơn khiếu nại hành vi xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã P được nêu trong văn bản số 367/UBND ngày 08/9/2023 của UBND xã P là còn trong thời hiệu khiếu nại theo quy định tại Điều 9 của Luật khiếu nại năm 2011 (thời hiệu khiếu nại là 90 ngày, kể từ ngày biết được hành vi hành chính). Đơn khiếu nại của ông H đã được UBND xã P nhận ngày 24/10/2023. Do đó, Chủ tịch UBND xã P có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn khiếu nại nêu trên của ông H theo quy định tại Điều 17 của Luật khiếu nại năm 2011.

[2.2] Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại:

Tại Điều 27 của Luật khiếu nại năm 2011 quy định: *“Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền mà không thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Điều 11 của Luật này, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu phải thụ lý giải quyết; thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển khiếu nại đến và cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp biết, trường hợp không thụ lý giải quyết thì phải nêu rõ lý do”*.

Về thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu: Tại Điều 28 của Luật khiếu nại năm 2011 quy định: *“Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý”*.

Tại phiên đối thoại ngày 27/8/2024, các bên đương sự đều xác định: *“Ngày 24/10/2023 Chủ tịch UBND xã P có nhận đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông Lê Văn H. Từ khi nhận đơn khiếu nại đến nay, Chủ tịch UBND xã P chưa thực hiện việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Văn H”*. Mặc dù đơn khiếu nại của ông H không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 11 của Luật khiếu nại năm 2011. Tuy nhiên, từ khi nhận đơn khiếu nại của ông H đến nay đã quá thời hạn thụ lý, giải quyết khiếu nại theo quy định tại các điều 27, 28 của Luật khiếu nại năm 2011 nhưng Chủ tịch UBND xã P không thụ lý, giải quyết khiếu nại đối với đơn khiếu nại của ông H, cũng không thông báo cho ông H biết lý do vì sao không thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại của ông H. Hành vi không giải quyết đơn khiếu nại nêu trên của Chủ tịch UBND xã P là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Luật khiếu nại năm 2011, vi phạm quy định tại các điều 4, 5, 27, 28 của Luật khiếu nại năm 2011, xâm phạm đến quyền khiếu nại của ông Lê Văn H. Do đó, ông Lê Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi không giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch UBND xã P là trái pháp luật; buộc Chủ tịch

UBND xã P phải giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H được Tòa án chấp nhận nên Chủ tịch UBND xã P phải chịu 300.000đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Lê Văn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Lê Văn H số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 3; khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 115, điểm b khoản 3 Điều 116, điểm c khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, Điều 29, khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; các điều 4, 5, 6, 8, 9, 11, 17, 28 và 29 của Luật khiếu nại năm 2011; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H.

Tuyên bố hành vi không giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch UBND xã P, thị xã Đ đối với đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông Lê Văn H là trái pháp luật.

Buộc Chủ tịch UBND xã P, thị xã Đ phải giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 16/10/2023 của ông H theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

Chủ tịch UBND xã P phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Lê Văn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Lê Văn H số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị Thu M nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002611 ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi Cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Lê Phong